TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 04-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lại Thị Lân;

2. Bà Nguyễn Quỳnh Nga.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà: Ông Chu Huy Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024 tại Nhà văn hóa thôn S3, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Trang Nhà T, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1975 tại xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ (chỉ biết viết họ và tên); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trang Chờ K và bà Hờ Thị S; có vợ là Hờ Thị S1 và có 04 con (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 14-6-2024, bị tạm giam từ ngày 20-6-2024; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đinh Gia H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hoàng Đình T1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

2. Nguyễn Ngọc S2, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mùa A L- Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái, Trang Nhà T mua một gói thuốc phiện của người phụ nữ không quen biết với giá 200.000 đồng. T mang gói thuốc phiện về nhà tại thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái, sau đó pha gói thuốc phiện với sái thuốc phiện và thuốc cảm chế biến thành những viên nhỏ (gọi là bi thuốc phiện) để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 13 tháng 6 năm 2024, T lấy số thuốc phiện đã pha chế trước đó ra sử dụng bằng cách hút trên bàn đèn, thì Hoàng Đình T1 đến nhà T hỏi xin được hút thuốc phiện, T đồng ý, sau khi T1 nằm lên giường ngủ đối diện với T, T lấy bi thuốc phiện (gồm thuốc phiện, sái thuốc phiện và thuốc cảm đã được chế biến sẵn) châm lửa cho T1 hút. Do số bi thuốc phiện sắp hết nên Trang Nhà T lấy 03 bi thuốc phiện còn lại giã với sái thuốc phiện, thuốc cảm sau đó chế biến thành từng viên để chuẩn bị hút tiếp thì bị Tổ công tác Công an xã L phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 18 viên hình trụ màu đen, 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện. T và T1 khai nhận 18 viên hình trụ màu đen là sái thuốc phiện của T vừa chế biến để T và T1 cùng sử dụng.

Quá trình điều tra Trang Nhà T, Nguyễn Ngọc S2, Hoàng Đình T1 còn khai: Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, vào buổi chiều Nguyễn Ngọc S2 đến nhà Trang Nhà T, bảo T chế biến thuốc phiện cho hút, T đã lấy bộ bàn đèn sau đó chế biến thuốc phiện và châm cho S2 hút 02 bi thuốc phiện, S2 đã trả công cho T 20.000 đồng. Mấy ngày sau, T1 cũng đến nhà T và bảo T chế biến thuốc phiện cho hút, T đã lấy bộ bàn đèn sau đó chế biến thuốc phiện và châm cho T1 hút được 02 bi thuốc phiện, T1 trả cho T số tiền 30.000 đồng. Việc trả tiền là do S2 và T1 tự trả, T không yêu cầu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Yên Bái đã ra lệnhxét khẩn cấp chỗ ở của Trang Nhà T tại thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; kết quả: Không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì. Phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 13-6-2024 của Công an xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái xác định Trang Nhà T, Hoàng Đình T1 dương tính với chất ma túy; Phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 20-6-2024 của Công an huyện T, tỉnh Yên Bái xác định Nguyễn Ngọc S2 âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số: 4532/KL-KTHS ngày 17-6-2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Tìm thấy chất ma túy Heroine (Heroin) và các hoạt chất của Thuốc phiện (Morphine, Codeine, Thebaine, Papaverine và Noscapine) trong mẫu các viên nén hình trụ màu đen gửi giám định. Khối lượng mẫu là 5,590 gam.

- Hàm lượng Morphine trung bình là 0,2%. Khối lượng Thuốc phiện quy đổi có trong mẫu là 0,011 gam.

- Hàm lượng Heroine (Heroin) có trong mẫu rất nhỏ (lượng vết), dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng và khối lượng ma túy này có trong mẫu.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-TT ngày 04-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Trang Nhà T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Trang Nhà T khai nhận hành vi tổ chức cho Hoàng Đình T1, Nguyễn Ngọc S2 sử dụng trái phép chất ma túy như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Đình T1 trình bày: Ngày 08-6-2024 có đến nhà Trang Nhà Tu và được T cho hút 02 điếu thuốc phiện, trước khi về T1 có cho T 30.000 đồng; khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 13-6-2024 tại nhà của Trang Nhà T, T1 được T cho hút 01 điều thuốc phiện, cả hai lần hút thuốc phiện trên đều do T chuẩn bị, T1 không làm bất cứ việc gì.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc S2 trình bày: Ngày 13-6-2024 S2 có đến nhà Trang Nhà T, khi S2 đang ở ngoài sân thì thấy tổ công tác Công an xã L đến, tuy nhiên hôm đó S2 không sử dụng ma túy tại nhà T; trước đó khoảng một tháng S2 có đến nhà T2 Nhà Tu và được T cho hút 01 điếu thuốc phiện đen, sau đó S2 có đưa cho T 20.000 đồng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trang Nhà T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trang Nhà Tu từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Do bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu và tiêu hủy: 4,451 gam chất rắn màu đen được để trong 01 vỏ phong bì đã cắt mép và được niêm phong trong 01 phong bì do Viện khoa học hình sự Bộ công an phát hành; 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đã cũ và qua sử dụng.

- Về án phí: Do bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Trang Nhà T không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật của bị cáo có phần hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 07 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, về án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơthẩm cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa; không tranh luận với Kiểmsát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trước khi bị bắt bị cáo không biết việc cho người khác hút thuốc phiện là sai, tại phiên tòa hôm nay bị cáo mới nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác hút thuốc phiện là sai, là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hìnhsự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Đình T1, Nguyễn Ngọc S2 vắng mặt. Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại các Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 13-6-2024 tại nhà bị cáo Trang Nhà T, địa chỉ thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái bị cáo Trang Nhà T đang có hành vi tổ chức cho Hoàng Đình T1 sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã L, huyện T phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Trang Nhà T đã nhiều lần thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như sau:

- Đối với Hoàng Đình T1 đã 02 lần được Trang Nhà T tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy; lần 1 vào ngày 08-6-2024 Trang Nhà T đã chuẩn bị dụng cụ (bàn đèn), nơi ở của bị cáo, chế biến thuốc phiện và trực tiếp châm thuốc phiện để Hoàng Đình T1 đưa ma túy vào cơ thể, sau khi sử dụng xong thuốc phiện T1 đã trả công cho T 30.000 đồng; lần thứ 2 vào khoảng 18 giờ ngày 13-6-2024 cũng như lần trước đó, Trang Nhà T tiếp tục đã tổ chức cho Hoàng Đình T1 hút thuốc phiện thì bị Công an xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 18 viên hình trụ màu đen, 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện.

- Đối với Nguyễn Ngọc S2 được Trang Nhà T đã tổ chức cho sử dụng trái phép chất ma túy 01 lần, cách ngày 13-6-2024 khoảng một tháng T đã chuẩn bị dụng cụ (bàn đèn), nơi ở của bị cáo, chế biến thuốc phiện và trực tiếp châm thuốc phiện cho Nguyễn Ngọc S2 sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi sử dụng ma túy S2 đã trả công cho T 20.000 đồng.

Như vậy, trong các khoảng thời gian khác nhau bị cáo Trang Nhà T đã 03 lần cung cấp ma túy, phương tiện, dụng cụ, chỗ ở để Hoàng Đình T1, Nguyễn Ngọc S2 sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Trang Nhà T đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu truy tố bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Bị cáo Trang Nhà T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích đưa ma túy vào cơ thể người khác và thu lợi bất chính.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc tương xứng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[6] Xét nhân thân: Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể ngày 13-6-2024 của Công an xã L xác định Trang Nhà T dương tính với chất ma túy; biên bản xác minh nhân thân, lại lịch của Trang Nhà T, Công an xã L cung cấp: Trang Nhà T là người nghiện ma túy, thường xuyên qua lại với các đối tượng nghiện, không có việc làm ổn định, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, gia

đình và chính quyền địa phương không quản lý được bị cáo. Do đó, cần xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ngay sau khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện khai ra hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào các lần trước ngày bị bắt; bị cáo có bố đẻ là ông Trang Chờ K được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ; tuy nhiên Kiểm sát viên, người bào chữa không đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, là chưa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo.

[8] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo nghề nghiệp nông nghệp, là đối tượng nghiện ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- Đối với 18 viên hình trụ màu đen có tổng khối lượng là 5,590 gam, Cơ quan giám định đã lấy 1,139 gam làm mẫu giám định không hoàn lại. Số còn lại là 4,451 gam được để trong 01 vỏ phong bì đã cắt mép và được niêm phong trong 01 phong bì do Viện khoa học hình sự Bộ công an phát hành. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với: 01 bộ bàn đèn tự tạo, đã cũ và qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội xét thấy không có giá trị hoặc không sử dụng được cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 50.000 đồng bị cáo có được từ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (trong đó 30.000 đồng có được từ việc tổ chức cho Hoàng Đình T1 và 20.000 đồng từ việc tổ chức cho Nguyễn Ngọc S2 sử dụng trái phép chất ma túy), số tiền này bị cáo đã chi tiêu hết. Đây là tiền bị cáo phạm tội mà có cần truy thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

- Đối với Hoàng Đình T1, Nguyễn Ngọc S2 là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T1, S2 là hành vi vi phạm hành chính. Cơ quan CSĐT Công an huyện T chuyển các tài liệu liên

quan về hành vi vi phạm của Hoàng Đình T1, Nguyễn Ngọc S2 đến Công an huyện T để xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người phụ nữ đã bán thuốc phiện cho Trang Nhà Tu tại thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái vào ngày 11-6-2024, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lại lịch của người phụ nữ này, nên không đủ cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo Trang Nhà T là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình thuộc diện hộ nghèo; tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa đề nghị Hội đồng xem xét miễn án phí cho bị cáo. Xét thấy bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí theo quy định của pháp luật; việc đề nghị miễn án phí cho bị cáo của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trang Nhà T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trang Nhà T 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, là ngày 14-6-2024.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 4,451 gam chất rắn màu đen được để trong 01 vỏ phong bì đã cắt mép và được niêm phong trong 01 phong bì thư do Viên khoa học hình sự Bộ công an phát hành; 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, đã cũ và qua sử dụng.

- Truy thu của bị cáo Trang Nhà T 50.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng có đặc điểm được mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26-11-2024 giữa cơ quan Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghịquyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trang Nhà T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hìnhsự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo;
- Người bào chữa bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- - Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên